TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST
Ngày: 14/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Tuyên

2. Ông Trần Văn Sinh.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 02/6/2022 đối với bị cáo: Vi Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 5 năm 1990 tại xã Khánh L, huyện Tr, tỉnh L; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn Đ và bà Vi Thị D; có vợ là Triệu Thị Thu L, có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Đỗ Thị Xuân - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Triệu Thị Thu L, sinh năm 1993; trú tại: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 21/01/2022, tổ công tác về tội phạm ma túy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tiến hành tuần tra kiểm soát tình hình an ninh trật tự tại khu vực thôn Khuổi N I, thị trấn Yến L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, thì phát hiện 01 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy, nên tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thì xác định đối tượng là Vi Văn H, sinh năm 1990, trú tại Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; khi được kiểm tra thì H tự nguyện lấy trong chiếc tất bên trái đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói ni lon màu trắng, bên trong có 02 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong 02 gói giấy này có chứa chất màu trắng dạng bột. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vi Văn H. Tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ chất bột màu trắng trong một gói bất kỳ thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp, kết quả chuyển màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong số ma túy này theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 41/KTHS-MT ngày 26/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,190g, sau giám định còn 0,170g. Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T41 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, Vi Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, do bản thân nghiện ma tuý nên vào khoảng 09 giờ ngày 21/01/2022, H một mình điều khiển xe mô tô BKS 97B1-89154 từ nhà ở Thôn P, xã Văn V, huyện N ra khu vực đường đi động nàng tiên thuộc thôn Khuổi Nằn, thị trấn Yến Lạc, huyện Na Rì để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân H. Khi đến khu vực đường đi động nàng tiên, H gặp một người đàn ông không quen biết và mua với người đàn ông này 01 gói ni lon màu trắng, bên trong có 02 gói nhỏ ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khi mua được ma túy H lấy một ít trích ra sử dụng, số còn lại H cất để trong chiếc tất đang mặc bên trái của H, sau khi sử dụng ma túy xong khi đang điều khiển xe mô tô trên đường về thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện yêu cầu kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì ký hiệu T41, bên trong chứa 0,170g ma túy loại Heroin, bên ngoài phong bì ghi: Vụ Vi Văn H (1990) TT: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên ngoài ghi vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/01/2022.

- 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong chứa 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã bóc vỏ ni lon bên ngoài.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 kèm theo chìa khóa xe.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 97013013, cấp ngày 20/09/2021 mang tên Vi Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-NR ngày 26/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Vi Văn H về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Vi Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị Thu L trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 là tài sản chung của chị L và bị cáo H. Chị L đề nghị HĐXX cho chị L được nhận lại xe.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố: Vi Văn H phạm tội *"tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vi Văn H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T41, bên trong chứa 0,170g ma túy loại Heroin, bên ngoài phong bì ghi: Vụ Vi Văn H (1990) TT: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên ngoài ghi vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/01/2022; 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong chứa 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã bóc vỏ ni lon bên ngoài. Tịch thu hóa giá để sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 97013013, cấp ngày 20/09/2021 mang tên Vi Văn H; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Triệu Thị Thu L (vợ của bị cáo H), trú tại: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Người bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Vi Văn H bị bắt quả tang "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung*:

- Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ các chứng cứ trên, có cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 21/01/2022, tại thôn Khuổi N I, thị trấn Yến L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Vi Văn H đã có hành vi tàng trữ 0,190g (không phẩy một chín mươi gam) ma túy loại Heroine, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là Đảng viên, trưởng thôn, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS) quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét thấy Cáo trạng số 13/CT-VKS-NR ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Vi Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt, miễn hình phạt bổ sung và án phí; về xử lí vật chứng là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa, HĐXX thấy đề nghị của người bào chữa là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị Thu L về chiếc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530, HĐXX thấy đề nghị của chị L không đúng quy định của pháp luật nên không chấp nhận. Bị cáo H đã sử dụng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy nên chiếc xe mô tô là công cụ, phương tiện phạm tội, do đó cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước; tuy nhiên, do chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của chị L và bị cáo, khi bị cáo đi mua ma túy chị L không biết nên HĐXX chỉ tịch 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Triệu Thị Thu L.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo được tặng thưởng nhiều Giấy khen, Bằng khen (Bằng khen Ban chấp hành trung ương đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh năm 2019, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn năm 2021) do có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác; bố của bị cáo đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý, lao động tự do, không có việc làm ổn định; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc Mông) sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo H vào ngày 21/01/2022 ở thôn Khuổi N I, thị trấn Yến L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ người này, và cũng không quen biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh làm rõ được, nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu T41, bên trong chứa 0,170g ma túy loại Heroin, bên ngoài phong bì ghi: Vụ Vi Văn H (1990) TT: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên ngoài ghi vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/01/2022; 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong chứa 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã bóc vỏ ni lon bên ngoài.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 là công cụ, phương tiện phục vụ cho quá trình thực hiện hành vi phạm tội; tuy nhiên chiếc xe mô tô là tài sản chung của hai vợ chồng, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội chị Triệu Thị Thu L không biết. Do đó, cần tịch thu hóa hóa giá để sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 97013013, cấp ngày 20/09/2021 mang tên Vi Văn H; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Triệu Thị Thu L (vợ của bị cáo H), trú tại: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Vi Văn H 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/01/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án (Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu T41, bên trong chứa 0,170g ma túy loại Heroin, bên ngoài phong bì ghi: Vụ Vi Văn H (1990) TT: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên ngoài ghi vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 21/01/2022; 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong chứa 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã bóc vỏ ni lon bên ngoài.

- Tịch thu hóa giá để sung công quỹ Nhà nước: 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 97013013, cấp ngày 20/09/2021 mang tên Vi Văn H.

- Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius RC màu trắng, BKS 97B1-89154, số máy E3T6E327678; số khung: RLCUE1710JY223530 cho chị Triệu Thị Thu L, trú tại: Thôn P, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

(*Số lượng, hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2022 giữa Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn H.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Các Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Lý Văn Tuyên	**Trần Văn Sinh**	**Nguyễn Thị Hương Thành**

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện Na Rì (1);
- Viện KSND tỉnh Bắc Kạn (1);
- TAND tỉnh Bắc Kạn (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (1);
- Công an huyện N;
- Bị cáo (1);
- Thi hành án DS huyện Na Rì (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hương Thành

Trần Văn Sinh